

Số: /TB-ĐHHP

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Tuyển sinh trình độ đại học, hình thức vừa làm vừa học năm 2026

Căn cứ Thông tin tuyển sinh năm 2026 của Trường Đại học Hải Phòng (Cập nhật lần 1) ban hành kèm theo Quyết định số 1888/QĐ-ĐHHP ngày 22/5/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, Trường Đại học Hải Phòng thông báo tuyển sinh đại học, hình thức vừa làm vừa học, năm 2026 như sau:

1. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI THÍ SINH TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG TRỞ LÊN

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- *Đối với đào tạo liên thông:* Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học/cao đẳng đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển
- *Đối với đào tạo văn bằng hai:* thí sinh dự tuyển đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học.

1.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước.

1.3. Phương thức tuyển sinh:

- *Đối với đào tạo liên thông:* xét tuyển dựa trên điểm trung bình chung (TBC) toàn khóa học ở trình độ cao đẳng hoặc đại học.
- *Đối với đào tạo văn bằng hai:* xét tuyển dựa trên điểm trung bình chung (TBC) toàn khóa học ở trình độ đại học.

1.4 Chỉ tiêu tuyển sinh (dự kiến): tổng chỉ tiêu 275 (trong đó, liên thông 135 chỉ tiêu và văn bằng hai 140 chỉ tiêu).

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu
Đại học liên thông đối với người có bằng cao đẳng/ đại học			
1	7340101	Quản trị kinh doanh	16
2	7340301	Kế toán	36
3	7140201	Giáo dục Mầm non	47
4	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	36
Đại học văn bằng hai			
5	7220201	Ngôn ngữ Anh	110
6	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	30
Tổng số			275

1.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

1.5.1 Đối với các ngành đào tạo giáo viên:

a. Xét tuyển đối với thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học cùng nhóm ngành đào tạo giáo viên, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

- Kết quả TBC học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) hoặc điểm TBC các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 (thang điểm 10) trở lên;

- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

- Tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học đạt loại giỏi trở lên;

- Tốt nghiệp trình độ cao đẳng hoặc đại học đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

b. Đối với người đã trúng tuyển hoặc đã tốt nghiệp các ngành đào tạo giáo viên trước ngày 07/5/2020 dự tuyển đại học để đạt trình độ chuẩn theo quy định tại điều 72, Luật Giáo dục năm 2019 thì ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đạt điểm trung bình chung tích lũy tốt nghiệp từ 2.0 (thang điểm 4) hoặc từ 5.0 (thang điểm 10).

1.5.2 Đối với các ngành ngoài nhóm ngành đào tạo giáo viên

Thí sinh tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học đạt loại trung bình trở lên.

2. TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC ĐỐI VỚI THÍ SINH TỐT NGHIỆP THPT

2.1. Đối tượng

- Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

- Đối với thí sinh tốt nghiệp từ năm 2026, phải có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước.

2.3. Phương thức tuyển sinh:

- *Phương thức 1:* Xét tuyển dựa trên tổng điểm 3 môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

- *Phương thức 2:* Xét tuyển dựa trên điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm các lớp 10, 11, 12 của 03 môn học.

2.4 Ngành đào tạo, tổ hợp môn xét tuyển.

STT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Phương thức tuyển sinh	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu (Dự kiến)
1	7340101	Quản trị kinh doanh	PT1, PT2	A00, A01, C01, C03, C04, D01	80
2	7340301	Kế toán	PT1, PT2	A00, A01, C01, C02, D01, D07	185
3	7480201	Công nghệ thông tin	PT1, PT2	A00, A01, C01, C02, D01, X26	76
4	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	PT1, PT2	A00, A01, A02,A10, C01, D01	180
5	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	PT1, PT2	A00, A01, C01, C02, D01, D07	52
6	7140201	Giáo dục Mầm non	PT1, PT2	M00, M01, M02, M03, M04	235
7	7140217	Sư phạm Ngữ văn	PT1, PT2	C00, C03, C04, D01, D14, D15	35
8	7140209	Sư phạm Toán học	PT1, PT2	A00, A01, C01, C02, D07	35
Tổng số					878

2.5 Ngưỡng đảm bảo chất lượng

2.5.1 Đối với các ngành đào tạo giáo viên:

- *Phương thức 1:* Theo ngưỡng đảm bảo chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2026.

- *Phương thức 2:* Kết quả TBC học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm TBC 3 môn

thuộc tổ hợp môn xét tuyển (3 năm cấp THPT) đạt tối thiểu 18,0 (thang điểm 30) điểm hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) đạt tối thiểu 8,5 điểm. Đối với ngành Giáo dục Mầm non tổng điểm TBC 2 môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển (3 năm cấp THPT) đạt tối thiểu 12,0 điểm và điểm thi năng khiếu đạt tối thiểu 6,0 điểm.

2.5.2. Đối với các ngành ngoài nhóm ngành đào tạo giáo viên:

- *Phương thức 1:* Tổng điểm 3 môn thi tốt nghiệp THPT thuộc tổ hợp môn xét tuyển đạt tối thiểu 15,0 điểm (thang điểm 30).

- *Phương thức 2:* Tổng điểm trung bình chung kết quả học tập cả năm các lớp 10, 11, 12 của 03 môn học đạt tối thiểu 15,0 điểm (thang điểm 30).

3. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

a. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng kí dự tuyển (theo mẫu);
- Bản sao công chứng giấy khai sinh;
- Bản sao công chứng Căn cước công dân;
- Bản sao công chứng bằng và bảng điểm tốt nghiệp cao đẳng/đại học (đối với thí sinh dự tuyển đại học liên thông từ trình độ cao đẳng và đại học văn bằng hai);
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT và học bạ THPT (đối với thí sinh dự tuyển đại học từ THPT);
- 04 ảnh (3x4) ghi rõ họ tên, ngày sinh phía sau ảnh.

b. Thời gian, địa điểm đào tạo

- Thời gian đào tạo: Theo Quy chế đào tạo hiện hành của Trường Đại học Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 5205/VBHN-ĐHHP ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng.
- Thời gian học: ngoài giờ hành chính, thứ Bảy và Chủ nhật hằng tuần;
- Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Hải Phòng và các cơ sở liên kết đào tạo.

c. Lệ phí hồ sơ, lệ phí xét tuyển, học phí

- Lệ phí xử lý hồ sơ: 50.000đ/hồ sơ
- Lệ phí xét tuyển: 350.000đ/hồ sơ.
- Học phí: theo quy định hiện hành của Trường Đại học Hải Phòng ban hành theo từng năm học.

d. Thời gian, địa điểm phát hành và tiếp nhận hồ sơ dự tuyển

- Thời gian phát hành, tiếp nhận hồ sơ dự tuyển: Trường nhận hồ sơ dự tuyển liên tục nhiều đợt trong năm 2026. Khi đủ số lượng hồ sơ xét tuyển theo ngành, Trường sẽ tiến hành xét tuyển và thông báo tuyển sinh các ngành còn chỉ tiêu tuyển sinh.
- Địa điểm phát hành, tiếp nhận hồ sơ dự tuyển: Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo, Bồi dưỡng- Trường Đại học Hải Phòng; Địa chỉ: Số 49, đường

Trần Phú, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Website: dtbdhp.com; Email: trungtamdttx@dhhp.edu.vn; (ThS. Nguyễn Hải Đoàn, Mobile 0936618298).

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo)
- ĐU (để báo cáo);
- HT và các PHT (để chỉ đạo);
- HĐTSĐHVLVH (để thực hiện);
- Các cơ sở GD, ĐT;
- Lưu: VT, TT NNTH&ĐTBD.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Nhàn